

Bản án số: 97/2021/HS-ST
Ngày: 07-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HL, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch Bích.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Huệ

Ông Nguyễn Đắc Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Ngọc Mai- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò Văn Th**, sinh ngày 29 tháng 10 năm 1987 tại tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Tổ Bản T, phường Pú Tr, thị xã Ng, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn Ph, sinh năm 1963 và bà Đinh Thị L, sinh năm 1963; có vợ là chị Lò Thị D, sinh năm 1989; có hai con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt khẩn cấp ngày 09/01/2021, hiện tạm giam- có mặt.

2. Họ và tên: **Lường Văn V**, sinh năm 1994 tại tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản Huổi P, xã A, huyện B, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 1/12; dân tộc: Khơ Mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lường Văn I, sinh năm 1971 và bà Lò Thị O, sinh năm 1972; có vợ là chị Lò Thị Ch, sinh năm 1988; có hai con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt quả tang ngày 08/01/2021, hiện tạm giam- có mặt.

** Người làm chứng:*

+ Ông Vũ Anh T, sinh năm 1969; nơi cư trú: Tổ 5, khu 1, phường Đ, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh;

+ Anh Lê Thanh T1, sinh năm 1994; nơi cư trú: Tổ 3, khu 4, phường Y, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

** Người chứng kiến:* Anh Bùi Tuấn A, sinh năm 1977; nơi cư trú: Tổ 11A, khu 4A, phường H, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

(Người làm chứng, người chứng kiến đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ ngày 08/01/2021, tại khu 4A, phường H, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh, Công an thành phố phát hiện bắt quả tang Lường Văn V có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ tại tay phải của V 02 đoạn ống hút bằng nhựa, bên trong có chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M1, M2).

Tại cơ quan điều tra, Lường Văn V khai: Số ma túy bị công an thu giữ nêu trên là do V mua của đối tượng tên Th (không rõ lai lịch, địa chỉ), tại khu vực đoạn đường công trường Hòa Bình, thuộc phường H, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh với giá 400.000 đồng, thời gian mua vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 08/01/2021, mục đích để sử dụng.

Căn cứ lời khai của Lường Văn V, cơ quan điều tra tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lò Văn Th vào hồi 01 giờ ngày 09/01/2021. Thu giữ tại tay trái Th 01 hộp nhựa màu xanh, bên trong có 03 đoạn ống hút bằng nhựa, bên trong mỗi đoạn ống hút bằng nhựa đều chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M3, M4, M5); Thu giữ tại túi áo khoác bên phải Th đang mặc 400.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số thuê bao 0865.737.797.

Tại cơ quan điều tra, Lò Văn Th thừa nhận việc đã bán ma túy cho V như lời khai của V. Đây là lần đầu tiên Th bán ma túy cho V. Ngoài bán ma túy cho V, Th chưa bán ma túy cho ai khác. Nguồn gốc số ma túy đã bán cho V và số ma túy bị thu giữ khi Th bị bắt khẩn cấp là do Th mua của một người đàn ông không quen biết với giá 500.000 đồng, mục đích để bán kiếm lời.

Tại bản kết luận giám định số 290/KLGD ngày 13/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận:

- Chất bột màu trắng (ký hiệu M1, M2) trong 02 đoạn ống hút bằng nhựa ghi thu của Lường Văn V là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng 0,169 gam.

- Chất bột màu trắng (ký hiệu M3, M4, M5) trong 03 đoạn ống hút bằng nhựa ghi thu của Lò Văn Th là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng 0,124 gam.

Tại bản Cáo trạng số 73/CT-VKSHL ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố Lò Văn Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố Lường Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn Th từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lường Văn V từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung với các bị cáo.

- Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy

hoàn lại sau giám định, 01 hộp nhựa; Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng; Trả lại cho bị cáo Th 01 điện thoại di động.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố truy tố. Các bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố HL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn Th, Lường Văn V không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo Lường Văn V về việc ngày 08/01/2021, trên đường đi mua túy về để sử dụng thì bị công an bắt quả tang là hoàn toàn phù hợp với lời khai của ông Vũ Anh T và anh Lê Thanh T1 là những người chứng kiến việc công an kiểm tra, thu giữ, niêm phong ma túy.

Lời khai của bị cáo Lường Văn V và bị cáo Lò Văn Th hoàn toàn phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, số tiền cũng như số lần Th bán ma túy cho V.

Lời khai của bị cáo Th về số vật chứng bị thu giữ phù hợp lời khai của anh Bùi Tuấn A, là người chứng kiến việc cơ quan công an bắt khẩn cấp Th.

[3] Đánh giá các chứng cứ nêu trên, kết hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được cơ quan điều tra xác minh, thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp; Biên bản niêm phong tài liệu, đồ vật bị tạm giữ; Kết luận giám định số 290/KLGĐ ngày 13/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh... thấy có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 08/01/2021, tại khu vực công trường Hòa Bình thuộc phường H, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh, Lò Văn Th có hành vi bán trái phép 0,169 gam ma túy, loại heroine với giá 400.000 đồng cho Lường Văn V. Khi V cầm số ma túy trên đi sử dụng thì bị công an thành phố HL bắt quả tang vào hồi 21 giờ cùng ngày. Ngoài ra Lò Văn Th còn hành vi tàng trữ trái phép 0,124 gam ma túy, loại heroine mục đích để bán.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lò Văn Th đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo Lường Văn V đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự. Hành vi đó đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Hành vi của các bị cáo không những gây mất an ninh trật tự tại địa phương mà còn tiếp tay cho

những kẻ buôn bán ma túy khác. Do đó cần có mức án nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người có ích cho xã hội và đấu tranh phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng xét thấy các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số nên trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa có thái độ khai báo thành khẩn. Vì vậy áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[5] Về hình phạt bổ sung: Chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL về việc không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định, là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 400.000 đồng do Th bán ma túy cho V, là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Chiếc điện thoại thu giữ của Th, không chứng minh được có liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho Th nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 hộp nhựa màu xanh không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Các vấn đề khác: Căn cứ tài liệu điều tra xác định bị cáo Lường Văn V có giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Lường Văn V được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Lò Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lò Văn Th không xác minh được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn Th 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 09/01/2021.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lường Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lường Văn V 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 08/01/2021.

Căn cứ: điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy hoàn lại sau giám định có trong phong bì niêm phong số 290/KLGD ngày 13/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 (một) hộp nhựa màu xanh;

- Trả lại Lò Văn Th 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung và 01 (một) sim điện thoại **nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;**

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn

đồng) thu giữ của Lò Văn Th.

Các khoản trên theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 121/BB-THA ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, **miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn V**; buộc bị cáo Lò Văn Th phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Lò Văn Th, Lương Văn V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP ;
- Cơ quan điều tra CA TP HL ;
- Cơ quan THAHS công an TPHL ;
- Chi cục THADS TPHL ;
- TTG công an tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu HS- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Bạch Bích